

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 28 THÁNG 03 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	45.646.120	1.869.650	2.400	28.800
2	Pmax (MW)	2243,2	554,7	0,100	1,200
3	Pmin (MW)	1740,3	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 28/03/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
1	28-03-26	08h00	28-03-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
2	28-03-26	19h00	28-03-26	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

3	28-03-26	18h00	28-03-26	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngõ	Trạm 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	28-03-26	08h00	28-03-26	11h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	28-03-26	18h00	28-03-26	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	28-03-26	08h00	28-03-26	09h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA tại trụ 114/8B Ninh Phú - T.114/8B tuyến 474TN	Trạm 250kVA tại trụ 114/8B Ninh Phú - T.114/8B tuyến 474TN	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Lê Phan Thùy Mỹ trạm tại trụ 114/8B Ninh Phú - T.114/8B tuyến 474TN	Thay thiết bị định kỳ	6	Khu phố Ninh Phú phường Ninh Thạnh	Cắt CB trạm 250kVA tại trụ 114/8B Ninh Phú - T.114/8B tuyến 474TN	228	0,3677	0,0041	0,0190	0,0002	0,206	309	
2	28-03-26	10h00	28-03-26	11h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA tại trụ 114/12 Ninh Phú - B tuyến 474TN	Trạm 250kVA tại trụ 114/12 Ninh Phú - B tuyến 474TN	Thay công tơ định kỳ khách hàng: Lâm Thị Mỹ Phương trạm tại trụ 114/12 Ninh Phú-B tuyến 474TN	Thay thiết bị định kỳ	6	Khu phố Ninh Phú phường Ninh Thạnh	Cắt CB trạm 250kVA tại trụ 114/12 Ninh Phú - B tuyến 474TN	267	0,4307	0,0048	0,0223	0,0002	0,206	309	
3	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Hưng Minh Tâm	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 80/1 Thạnh Đức - Bầu Năng tuyến 477HT	Từ trụ 80/4 đến trụ 80/7/6 Thạnh Đức - Bầu Năng tuyến 477HT	Dựng trụ, di dời trạm 160kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 80/5, sang lưới hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 80/4 đến trụ 80/7/6 Thạnh Đức - Bầu Năng tuyến 477HT	Di dời lưới điện mở rộng đường giao thông	10	Ấp Ninh Bình phường Ninh Thạnh	Cắt 3LBFCO trụ 80/1 Thạnh Đức - Bầu Năng tuyến 477HT.	153	1,4807	0,0027	0,0766	0,0001	0,343	3.087	
4	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Hưng Minh Tâm	- Trạm 160kVA trụ 80/5 Ninh Bình tuyến 477HT. - Trạm 250kVA trụ 89B Ninh Bình-L tuyến 477HT.	Từ trụ 89B đến trụ 89B/2t, từ trụ 89B đến trụ 89B/10p, từ trụ 89B/10p đến trụ 89/5/1t Thạnh Đức - Bầu Năng tuyến 477HT	Dựng trụ, sang lưới hạ áp từ trụ 89B đến trụ 89B/2t, từ trụ 89B đến trụ 89B/10p, từ trụ 89B/10p đến trụ 80/5/1t Thạnh Đức - Bầu Năng tuyến 477HT	Di dời lưới điện mở rộng đường giao thông	6	Ấp Ninh Bình, Ninh An phường Ninh Thạnh	- Cắt CB trạm 160kVA trụ 80/5 Ninh Bình tuyến 477HT. - Cắt CB trạm 250kVA trụ 89B Ninh Bình-L tuyến 477HT.	300	2,9033	0,0054	0,1503	0,0003	0,206	1.854	
5	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/8/16 Phước Lợi 1B tuyến 477HT	Từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/30/13, từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/89, từ trụ 253/8/67 đến trụ 253/8/67/4, 253/8/59B đến trụ 253/8/59B/17 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mề nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/30/13, từ trụ 253/8/30 đến trụ 253/8/89, từ trụ 253/8/67 đến trụ 253/8/67/4, 253/8/59B đến trụ 253/8/59B/17 Phước Bình 1A tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	28-03-26	06h30	28-03-26	07h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 93 Ninh Hưng tuyến 477HT	Từ trụ 93 Ninh Hưng đến trụ 76 Bầu Năng và đến trụ 120 Ninh Phú	Chuyển điện khép vòng tuyến 477HT cấp điện tuyến 474TN từ trụ 93 Ninh Hưng đến trụ 76 Bầu Năng và đến trụ 120 Ninh Phú	Chuyển điện	80	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 93 Ninh Hưng tuyến 477HT - Cắt REC và 3LTD trụ 76 Bầu Năng tuyến 474TN (3LTD hướng về trụ 75)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

7	28-03-26	17h00	28-03-26	17h30	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 76 Bầu Năng tuyến 474TN	Từ trụ 76 Bầu Năng đến trụ 93 Ninh Hưng và đến trụ 120 Ninh Phú	Chuyển điện khép vòng về giao lưới ban đầu	Chuyển điện	80	Không mất điện	- Đóng 3LTD và REC trụ 76 Bầu Năng tuyến 474TN (3LTD hướng về trụ 75) - Cắt LBS trụ 93 Ninh Hưng tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
8	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 174 tuyến 476TĐ	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 174 tuyến 476TĐ	Thay FCO giàn tụ bù trung áp trụ 174 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	16	Không mất điện	Cắt 3OS, 4FCO, tháo 3hotline tụ bù trung áp trụ 174 tuyến 476TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
9	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 170 đến trụ 224 tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 170 đến trụ 224 tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 171 đến trụ 224, từ trụ 199 đến trụ 199/3, trụ 176B/1, 183/1, 191A/1, 198/1, 201/1, 217/1, 219/1, 220B/1 tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
10	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 3x50kVA trụ 75/23B Áp Rộc 19 tuyến 472TĐ	Trạm 3x50kVA trụ 75/23B Áp Rộc 19 tuyến 472TĐ	Thu hồi bộ tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/20, 75/25B tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/23B tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc A xã Thanh Đức	Cắt CB Trạm 3x50kVA trụ 75/23B Áp Rộc 19 tuyến 472TĐ	31	0,2604	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500
11	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 3x50kVA trụ 75/29B Áp Rộc 30 tuyến 472TĐ	Trạm 3x50kVA trụ 75/29B Áp Rộc 30 tuyến 472TĐ	Thu hồi bộ tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/32 tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/29B tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc A xã Thanh Đức	Cắt CB Trạm 3x50kVA trụ 75/29B Áp Rộc 30 tuyến 472TĐ	98	0,8232	0,0016	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500
12	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 3x50kVA trụ 75/38B Áp Rộc 20 tuyến 472TĐ	Trạm 3x50kVA trụ 75/38B Áp Rộc 20 tuyến 472TĐ	Thu hồi bộ tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/41A tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/38B tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc A xã Thanh Đức	Cắt CB Trạm 3x50kVA trụ 75/38B Áp Rộc 20 tuyến 472TĐ	89	0,7476	0,0015	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500
13	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 3x75kVA trụ 75/55B Áp Rộc 21 tuyến 472TĐ	Trạm 3x75kVA trụ 75/55B Áp Rộc 21 tuyến 472TĐ	Thu hồi bộ tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/53B, 75/61B tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/55B tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc B xã Thanh Đức	Cắt CB Trạm 3x75kVA trụ 75/55B Áp Rộc 21 tuyến 472TĐ	71	0,5964	0,0012	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500
14	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 75/45/9 Áp Rộc 8 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA trụ 75/45/9 Áp Rộc 8 tuyến 472TĐ	Lắp tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/45/9/10 tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/45/9 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc A xã Thanh Đức	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 75/45/9 Áp Rộc 8 tuyến 472TĐ	31	0,2604	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500
15	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 75/19B/10 Áp Rộc 6 tuyến 472TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 75/19B/10 Áp Rộc 6 tuyến 472TĐ	Lắp tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/19B/10/6 tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/19B/10 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc A xã Thanh Đức	Cắt CB Trạm 2x25kVA trụ 75/19B/10 Áp Rộc 6 tuyến 472TĐ	77	0,6468	0,0013	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500
16	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 2x25kVA trụ 75/64 Áp Rộc 3 tuyến 472TĐ	Trạm 2x25kVA trụ 75/64 Áp Rộc 3 tuyến 472TĐ	Lắp tụ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/64/10 tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/64 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Rộc B xã Thanh Đức	Cắt CB Trạm 2x25kVA trụ 75/64 Áp Rộc 3 tuyến 472TĐ	23	0,1932	0,0004	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500

17	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 75/69 Ấp Rộc 22 tuyến 472TĐ	Trạm 50kVA trụ 75/69 Ấp Rộc 22 tuyến 472TĐ	Lắp tủ bù hạ áp và phụ kiện trụ 75/69/5 tuyến 472TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 75/69 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Ấp Rộc B xã Thạnh Đức	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 75/69 Ấp Rộc 22 tuyến 472TĐ	33	0,2772	0,0005	0,0000	0,0000	0,059	500
18	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 156/33 Thuận Bình 8 tuyến 471TĐ	Trạm 50kVA trụ 156/33 Thuận Bình 8 tuyến 471TĐ	Lắp tủ bù hạ áp và phụ kiện trụ 156/35A tuyến 471TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 156/33 tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Ấp Rộc B xã Thạnh Đức	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 156/33 Thuận Bình 8 tuyến 471TĐ	28	0,2352	0,0005	0,0000	0,0000	0,059	500
19	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 156/37B/19 Thuận Bình 9 tuyến 471TĐ	Trạm 50kVA trụ 156/37B/19 Thuận Bình 9 tuyến 471TĐ	Lắp tủ bù hạ áp và phụ kiện trụ 156/37/21/1P tuyến 471TĐ, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 156/37B/19 tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Ấp Rộc B xã Thạnh Đức	Cắt CB Trạm 50kVA trụ 156/37B/19 Thuận Bình 9 tuyến 471TĐ	71	0,5964	0,0012	0,0000	0,0000	0,059	500
20	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cò lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
21	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
22	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Cty TNHH Xây Dựng Điện Xuân Bách ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 65/1 Cty Nông Tín tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 65/1 Cty Nông Tín đến trụ 65/9/2 Suối Cao 4 tuyến 471PĐC	Thay chì 80A cho 3LBFCO trụ 65/1 NR Cty Nông Tín tuyến 471PĐC, Thay chì 65A cho 3LBFCO trụ 65/9/1 NR Suối Cao 4 tuyến 471PĐC, lắp đặt bổ sung 3LTD tại trụ 65/9/9, lắp đặt hệ thống đo đếm trung thế, thiết bị bảo vệ Recloser tại trụ 65/9/2 NR Cty Khối Minh tuyến 471PĐC, đấu nối hoàn thiện đường dây 22kV đoạn từ trụ 65/9/1 đến trụ 65/9/4 NR 22kV Hình Đỉnh Thịnh tuyến 471PĐC, di dời TBA 250kVA trụ 65/9/2 qua vị trí mới, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 65/1 đến trụ 65/9/2, từ trụ 65/9/5 đến trụ 65/9/5/10 tuyến 471PĐC và đóng điện nghiệm thu	Phát triển phụ tải Phát quang	20	Khu phố Suối Cao B Phường Gia Lộc	Cắt 3LBFCO trụ 65/1 Cty Nông Tín tuyến 471PĐC; Cắt 3LBFCO trụ 65/9/1 Suối Cao 4 tuyến 471PĐC	166	1,3945	0,0027	0,0005	0,0000	0,396	3.370

23	28-03-26	06h00	28-03-26	06h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 90B Lý Thường Kiệt tuyến 476TN đến trụ 5 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	LBS trụ 28/5 Long Thành Bắc tuyến 471LH và Rec trụ 90B Cửa Số 2 tuyến 476TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 471LH cấp điện cho tuyến 476TN đến trụ 90B Cửa Số 2	Theo thỏa thuận của ĐTN	56	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 28/5 Long Thành Bắc tuyến 471LH - Cắt Rec trụ 90B, 3LTD Cửa Số 2 tuyến 476TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
24	28-03-26	17h00	28-03-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 90B Lý Thường Kiệt tuyến 476TN đến trụ 5 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	LBS trụ 28/5 Long Thành Bắc tuyến 471LH và Rec trụ 90B Cửa Số 2 tuyến 476TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 476TN cấp điện cho tuyến 471LH đến trụ 28/5 Long Thành Bắc	Theo thỏa thuận của ĐTN	56	Không mất điện	- Đóng 3LTD, Rec trụ 90B Cửa Số 2 tuyến 476TN - Cắt LBS trụ 28/5 Long Thành Bắc tuyến 471LH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
25	28-03-26	06h30	28-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 67B/1 đến trụ 17 An Dương Vương tuyến 474TN	DS trụ 67B/2 An Dương Vương tuyến 474TN	Cô lập DS trụ 67B/2 An Dương Vương tuyến 474TN	Theo thỏa thuận của ĐL Tân Ninh	0	Không mất điện	Cắt DS trụ 67B/2 Cửa Số 10 tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
26	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 9/2 đến trụ 9/9 Ngô Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 9/2 đến trụ 9/9 Ngô Quyền tuyến 474TN	Phát quang, căng dây chùng, sửa trụ nghiêng, xử lý mối nối phi kỹ thuật từ trụ 9/2 đến trụ 9/9 Ngô Quyền tuyến 474TN	Xử lý khiếm khuyết mùa khô 2026	6	Khu phố Long Hải phường Long Hoa	Cắt CB trạm 3x75kVA Long Hải V trụ 9 Ngô Quyền tuyến 474TN	183	1,5666	0,0033	0,0815	0,0002	0,105	838
27	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 13/4/1/1 đến trụ 13/4/1/7 Ngô Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 13/4/1/1 đến trụ 13/4/1/7 Ngô Quyền tuyến 474TN	Phát quang, căng dây chùng, sửa trụ nghiêng từ trụ 13/4/1/1 đến trụ 13/4/1/7 Ngô Quyền tuyến 474TN	Xử lý khiếm khuyết mùa khô 2026	6	Khu phố Long Hải phường Long Hoa	Cắt CB trạm 75kVA CND Hòa Thành trụ 13/4/1 Ngô Quyền tuyến 474TN	52	0,4451	0,0009	0,0232	0,0000	0,105	838
28	28-03-26	06h30	28-03-26	07h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 477CM Phân đoạn 22kV trụ 48 và trụ 47B Thị trấn tuyến 474TBI	Phân đoạn 22kV trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 477CM Phân đoạn 22kV trụ 48 và trụ 47B Thị trấn tuyến 474TBI	Chuyển điện tuyến 477CM cấp điện tuyến 474TBI đến trụ 48 Thị trấn	Chuyển điện	130	Không mất điện	Đóng DS và REC trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 477CM Cắt REC trụ 48 và DS trụ 47B Thị trấn tuyến 474TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
29	28-03-26	17h00	28-03-26	17h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 477CM Phân đoạn 22kV trụ 48 và trụ 47B Thị trấn tuyến 474TBI	Phân đoạn 22kV trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 477CM Phân đoạn 22kV trụ 48 và trụ 47B Thị trấn tuyến 474TBI	Chuyển điện về vị trí giao lưới ban đầu	Chuyển điện	130	Không mất điện	Đóng DS trụ 47B và REC trụ 48 Thị trấn tuyến 474TBI Cắt REC trụ 231B/97 Cầu Máng tuyến 477CM	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
30	28-03-26	06h30	28-03-26	07h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 478SD Phân đoạn 22kV trụ 104/106/1 Hòa Lợi tuyến 475TBI	Trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 478SD Trụ 104/106/1 Hòa Lợi tuyến 475TBI	Chuyển điện tuyến 478SD cấp điện tuyến 475TBI đến trụ 104/106/1B Hòa Lợi	Chuyển điện	20	Không mất điện	Đóng LBS trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 478SD Cắt REC trụ 104/106/1 và DS trụ 104/106/1B Hòa Lợi tuyến 475TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
31	28-03-26	17h00	28-03-26	17h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 478SD Phân đoạn 22kV trụ 104/106/1 Hòa Lợi tuyến 475TBI	Trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 478SD Trụ 104/106/1 Hòa Lợi tuyến 475TBI	Chuyển điện về vị trí giao lưới ban đầu	Chuyển điện	20	Không mất điện	Đóng DS trụ 104/106/1B và REC trụ 104/106/1 Hòa Lợi tuyến 475TBI Cắt LBS trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 478SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

32	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên tuyến 477TBI	Trụ 4CT tuyến 477TBI	Xử lý thay ống nhựa đầu cáp ngầm trụ 4CT tuyến 477TBI	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Cắt MC 477TBI và đóng DTĐ 477-76TBI Cắt DS trụ 4CT tuyến 477TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Sau khi công tác lắp đặt lại MC 477TBI
33	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 18B Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TBI Trạm 110kV tuyến 474TBI, 475TBI, 477TBI Phân đoạn 22kV trụ 43 Chợ Mới tuyến 479TBI	Từ trụ 36 đến trụ 42 tuyến 474TBI, 477TBI, 475TBI; Trụ 4CT tuyến 477TBI; Trụ 42 tuyến 474TBI; Trụ 104/101B Hòa Đông A tuyến 475TBI; Trụ 104/78, trụ 104/64, trụ 104/81 tuyến 475TBI	Thay dây trung áp từ trụ 36 đến trụ 42 tuyến 474TBI, 477TBI, 475TBI; Xử lý phát nhiệt đầu cáp ngầm trụ 4CT tuyến 477TBI; Thay MBA cấp nguồn LBS trụ 42 tuyến 474TBI; Thu hồi LBS trụ 104/101B Hòa Đông A tuyến 475TBI; Thu hồi trụ xen lưới trụ 104/78, trụ 104/64, trụ 104/81 tuyến 475TBI; xử lý kiểm khuyết lưới điện	Đầu tư xây dựng; sửa chữa thường xuyên	610	Áp 3, 4, 5, 6, 7, Thanh Nam, Thạnh Sơn xã Tân Biên; ấp Cầu xã Thạnh Bình; ấp Hòa Đông B, Hòa Đông A, Hòa Bình, Hòa Lợi xã Phước Vinh	Cắt LBS trụ 18B và DS trụ 19 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TBI Cắt MC 474TBI và đóng DTĐ 474-76TBI Cắt MC 475TBI và đóng DTĐ 475-76TBI Cắt 3LTD trụ 43 Chợ Mới tuyến 479TBI	7418	96,1111	0,1780	3,7161	0,0069	8,558	77.023	Sau khi công tác xong tái lắp đặt lại MC 477TBI, giữ giao lưới 476TBI và 477TBI tại trụ 18B Nguyễn Chí Thanh
34	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định lý, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
35	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ đường Trung Nữ Vương tuyến 471TN	Từ trụ 97/12/23 đến trụ 97/12/40 và các nhánh rẽ đường Trung Nữ Vương tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 97/12/23 đến trụ 97/12/40 và các nhánh rẽ đường Trung Nữ Vương tuyến 471TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
36	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Đường dây 22kV tuyến 476TN trạm 110kV Tây Ninh	- Từ trụ 48 đến trụ 51 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN - LBS trụ 77A Hiệp Ninh tuyến 476TN	- Bàn giao đơn vị ngoài thi công trồng trụ xen lưới, sang lưới thu hồi vật tư công trình mở rộng đường Trường Chinh từ trụ 48 đến trụ 51, ĐL Tân Ninh kết hợp xử lý kiểm khuyết lưới điện từ trụ 10 đến trụ 79 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN - ĐL Tân Ninh đóng nghiệm thu LBS trụ 77A Hiệp Ninh tuyến 476TN	Công trình mở rộng đường Trường Chinh	120	Khu phố Hiệp Nghĩa, Hiệp Thạnh, khu phố Hiệp Lễ phường Tân Ninh; khu phố Ninh Hòa, Ninh Đức, Ninh Phước phường Ninh Thạnh.	- Cắt MC 476TN và đóng DTĐ 476-76TN - Cắt DS trụ 62 tuyến 474TN - Cắt 3LTD trụ 90B Lý Thường Kiệt tuyến 476TN (ĐL Hòa Thành đăng ký)	3143	29,5409	0,0518	1,6620	0,0029	4,115	39.096	
37	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Nhánh rẽ 22kV trụ 50B đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Từ trụ 50B/1 đến trụ 50B/10 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN, từ trụ 86/21/1/4P đến trụ 86/21/1/6P đường Nguyễn Trọng Cát tuyến 482TN	Bàn giao đơn vị ngoài thi công dờn đường dây trung hạ áp, sang lưới nhỏ trụ thu hồi vật tư từ trụ 50B/1 đến trụ 50B/10 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN, từ trụ 86/21/1/4P đến trụ 86/21/1/6P đường Nguyễn Trọng Cát tuyến 482TN	Công trình mở rộng đường Trường Chinh	6	Khu phố Hiệp Thạnh phường Tân Ninh	- Cắt CB trạm 250kVA trụ 86T/21 Nguyễn Trọng Cát - E tuyến 482TN	144	1,3535	0,0024	0,0761	0,0001	0,206	1.955	

38	28-03-26	07h30	28-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Đường dây 22kV Điện Biên Phủ tuyến 474TN	- Từ trụ 45 đến trụ 47 đường Điện Biên phủ tuyến 474TN - Từ trụ 8B đến trụ 9B đường Bờ Lồi tuyến 474TN	- Bàn giao đơn vị ngoài trồng trụ xen lưới, sang lưới thu hồi vật tư trụ 45 đến trụ 47, ĐL Tân Ninh kết hợp xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 16 đến trụ 75 đường Điện Biên phủ tuyến 474TN - ĐL Tân Ninh lắp MBA cấp nguồn từ trụ 8B đến trụ 9B đường Bờ Lồi tuyến 474TN	Công trình mở rộng đường Trường Chinh	90	Khu phố Ninh Phúc, Ninh Hòa, Ninh Đức, Ninh Lợi, Ninh Phước phường Ninh Thạnh.	- Cắt MC 474TN và đóng DTĐ 474-76TN - Cắt LBS và DS trụ 9B Ninh Sơn tuyến 474TN, 478TN - Cắt DS trụ 77A tuyến 476TN - Cắt 3LTD trụ 81 Điện Biên Phủ tuyến 474TN - Cắt LTD trụ 76 Bàu Năng tuyến 474TN (ĐL DMC đăng ký) - Cắt DS trụ 67B/2 Cửa số 10 tuyến 474TN (ĐL Hòa Thành đăng ký)	4050	38,0658	0,0668	2,1416	0,0038	3,087	29.322	
39	28-03-26	07h30	28-03-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV Điện Biên Phủ tuyến 478TN	- Từ trụ 8B đến trụ 9B đường Bờ Lồi tuyến 478TN	- ĐL Tân Ninh lắp MBA cấp nguồn từ trụ 8B đến trụ 9B đường Bờ Lồi tuyến 478TN	Công trình KFW	30	Khu phố Ninh Tân, Ninh Phú, Ninh Bình phường Bình Minh	- Cắt MC 478TN và đóng DTĐ 478-76TN - Cắt Recloser trụ 15/38 Ninh Nghĩa tuyến 478TN - Cắt DS trụ 15/38B Ninh Nghĩa tuyến 478TN - Cắt LBS và DS trụ 9B Ninh Sơn tuyến 474TN, 478TN	1134	4,4878	0,0187	0,2525	0,0011	1,029	4.115	
40	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 84/1 phường 2 (Paster) tuyến 481TN	Từ trụ 84/2 đến trụ 84/14 đường Paster tuyến 481TN	Thay MBA bị hỏng trạm 3x25kVA trụ 84/14 UB tỉnh, kết hợp phát quang hành lang an toàn lưới điện từ trụ 84/2 đến trụ 84/14 đường Paster tuyến 481TN	Sửa chữa thường xuyên (TTr 34/2025)	6	Khu phố 15 phường Tân Ninh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 84/1 phường 2 (Paster) tuyến 481TN	384	3,4192	0,0063	0,1924	0,0004	0,206	1.852	
41	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 5 đến trụ 69 tuyến 476SD	Từ trụ 5 đến trụ 69 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 5 đến trụ 69 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 8 đến trụ 8/11 tuyến 476SD	Từ trụ 8 đến trụ 8/11 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 8 đến trụ 8/11 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 69/1 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Từ trụ 69/1 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 69/1 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
C. HOTLINE																					
	Không có																				

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MWh)	SL mất (KWh)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LUỚI ĐIỆN 110KV																				

1	21-03-26	06h00	21-04-26	18h00	XNLDTN (CS1)	Công ty CP Đầu tư và xây lắp Trường Sơn	- Đường dây 110kV 179 Tây Ninh 2 - 171 Tây Ninh. - Đường dây 110kV 180 Tây Ninh 2 - 172 Tây Ninh.	- Đường dây 110kV 179 Tây Ninh 2 - 171 Tây Ninh. - Đường dây 110kV 180 Tây Ninh 2 - 172 Tây Ninh.	- Tháo thu hồi trụ T2B hiện hữu. - Đào đúc móng trụ T2B xây dựng mới và dựng cột T2B xây dựng mới. - Kéo dây dẫn từ trụ T2B xây dựng mới đến trụ T2C xây dựng mới.	Thi công công trình Xây dựng mới tuyến đường dây 110kV đi chung cột với đường dây 220kV Tây Ninh - Tân Biên (từ trạm 220kV Tây Ninh đến điểm giao chéo 110kV Tây Ninh - Suối Dộp), 02 mạch.	0	- Đường dây 110kV 179 Tây Ninh 2 - 171 Tây Ninh. - Đường dây 110kV 180 Tây Ninh 2 - 172 Tây Ninh.	- Cắt điện cô lập đường dây 110kV 179 Tây Ninh 2 - 171 Tây Ninh. - Cắt điện cô lập đường dây 110kV 180 Tây Ninh 2 - 172 Tây Ninh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Cắt điện liên tục 01 tháng
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	28-03-26	08h00	28-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Ngân Anh	Trạm 250kVA trụ 98/14 Ninh An-T.98/14 tuyến 474TN	Từ trụ 98/14/2/1 đến 98/14/2/8 Bàu Năng tuyến 474TN.	Dựng trụ, lắp phụ kiện, sang lưới hạ áp và thu hồi trụ từ trụ 98/14/2/1 đến 98/14/2/8 Bàu Năng tuyến 474TN.	Di dời lưới điện mở rộng đường giao thông	6	Khu phố Ninh Bình, Ninh An phường Ninh Thạnh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 98/14 Ninh An-T.98/14 tuyến 474TN	262	2,5338	0,0047	0,1313	0,0002	0,206	1.854	
2	28-03-26	07h30	28-03-26	11h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 15/39 Ninh Tân - I tuyến 475CM	Từ trụ 15/36 đến trụ 15/37 đường Bời Lời tuyến 478TN	Làm biện pháp an toàn căng lại dây trung áp bị chùng từ trụ 15/36 đến trụ 15/37 đường Bời Lời tuyến 478TN	Sửa chữa thường xuyên	10	Khu phố Ninh Lợi phường Ninh Thạnh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 15/39 Ninh Tân - I tuyến 475CM	83	0,3285	0,0014	0,0185	0,0001	0,114	457	
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngưng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CĐS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên